

## **Giáo Án bài Chiều Tối hay nhất theo định hướng mới**

### **I. Kiến thức cơ bản:**

#### **1) Kiến thức về tác giả:**

- Hồ Chí Minh (1890-1969) là một nhà cách mạng vĩ đại, một danh nhân văn hóa thế giới đồng thời cũng là một nhà văn, nhà thơ lớn của dân tộc

- **Phong cách thơ:** Phong cách thơ đa dạng, phong phú. Những bài thơ nghệ thuật viết theo cảm hứng thẩm mỹ hầu hết là thơ tứ tuyệt cổ điển, bằng chữ Hán, mang đặc điểm của thơ cổ phương Đông với sự kết hợp hài hòa giữa màu sắc cổ điển với bút pháp hiện đại.

#### **2. Kiến thức về tác phẩm:**

- **Hoàn cảnh sáng tác:** Bác sáng tác vào cuối mùa thu năm 1942, trên con đường gchuyên lao từ Tĩnh Tây đến Thiên Bảo.

- **Xuất xứ của bài thơ:** Là bài thơ thứ 31 của tập Nhật kí trong tù

#### **b. Tìm hiểu chi tiết tác phẩm:**

##### **b.1. Hai câu đầu: Bức tranh thiên nhiên chiều tối nơi rừng núi.**

- Khung cảnh thiên nhiên nơi núi rừng khi chiều muộn với cánh chim mệt mỏi tìm chốn ngủ, và chòm mây cô đơn lững lờ giữa tầng không đã được phác họa bằng những nét chấm phá theo bút pháp cổ điển, người đọc vẫn cảm nhận được cảnh núi rừng chiều thật âm u, không hề gợi âm thanh mà nghe thật vắng vẻ và quạnh hiu.

- Với đôi nét chấm phá theo bút pháp cổ điển, bức tranh núi rừng khi chiều tối đã hiện ra rõ nét. Trong khung cảnh núi rừng lúc trời sắp tối, những cánh chim mỏi mệt đang tìm về tổ ấm. Trên lưng trời là vài chòm mây chậm chậm trôi qua. Vì chiều là thời gian của một ngày tàn nên mọi vận động của thiên nhiên đều nhẹ nhàng, có phần mệt mỏi. Bức tranh phong cảnh tuy đẹp và nên thơ nhưng vẫn có nét buồn. Mỗi nỗi niềm man mác, băng khuâng trải ra với bầu trời cao rộng, với cánh chim rong ruổi tìm chốn ngủ trong mệt mỏi, với chòm mây lẻ loi, cô đơn. Trong ý thơ có biết bao sự hòa hợp, cảm thông giữa tâm hồn nhà thơ với cảnh vật thiên nhiên. Cội nguồn của sự cảm thông ấy chính là tình yêu thương mệnh mông của Bác dành cho thiên nhiên cho mọi sự sống trên đời.

- Hơn thế, chòm mây như có hồn người, như mang tâm trạng, nó cô đơn, lẻ loi, và lặng lẽ, lững lờ trôi giữa không gian rộng lớn của trời chiều, nó mang nỗi buồn trong cảnh ngộ chia lìa: cánh chim mãi miết bay về rừng xanh, chòm mây trôi chậm như ở lại giữa tầng không. Tuy vậy, vẻ đẹp cổ điển của hai câu thơ đã thể hiện bản lĩnh kiên cường của người chiến sĩ, bởi vì nếu không có ý chí và nghị lực không có phong thái ung dung tự chủ và sự tự do hoàn toàn về tinh thần thì không thể có những câu thơ cảm nhận thiên nhiên thật sâu sắc và tinh tế như thế trong hoàn cảnh khắc nghiệt của cảnh tù đày. Nói khác đi đó là chất thép ẩn sau chất tình.

##### **b.2 Hai câu cuối: Bức tranh tâm cảnh của nhà thơ.**

- Bức tranh cuộc sống ở vùng sơn cước với vẻ đẹp khỏe khoắn của người con gái xóm núi đang xay ngô bên lò than. Hình ảnh người phụ nữ lao động ở đây được gợi tả một cách cụ thể, sinh động như một bức tranh hiện thực. Chính nét vẽ đời thường ấy làm cho bài thơ theo dáng vẻ hiện đại, hơn thế, hình ảnh cô gái xay ngô, hình ảnh con người nổi bật lên như là trung tâm của bức tranh thiên nhiên. Cuộc sống đời thường đã đem lại cho người tù hơi ấm, niềm vui.

- Bài thơ chuyển một cách đột ngột, từ quang cảnh buổi chiều tối buồn bã sang những hình ảnh sinh động, đầy sức sống. hình ảnh thiếu nữ nơi rừng núi xuất hiện với hoạt động xay ngô làm cho không khí buổi chiều có chút náo nhiệt, có thêm một chút sinh khí. Chính nét vẽ đời thường ấy làm cho bài thơ theo dáng vẻ hiện đại, hơn thế, trong sự hình dung về cụ li, khoảng cách với cánh chim và chòm mây ( ở viễn cảnh), hình ảnh cô gái xay ngô, hình ảnh con người (ở cận cảnh) nổi bật lên như là trung tâm của bức tranh thiên nhiên. Trong bài thơ của Bác, hình ảnh cô gái xay ngô toát lên vẻ trẻ trung, khỏe mạnh, sống động và chính cuộc sống lao động bình dị đó càng trở lên đáng quý, đáng trân trọng biết bao giữa núi rừng chiều tối âm u, heo hút. Nó đưa lại cho người đi đường lúc chiều hôm chút hơi ấm của sự sống, chút niềm tin niềm vui và hạnh phúc trong lao động của con người, con người ấy tuy vất vả mà tự do.

- Những chữ “ma bao túc” ở dưới câu 3 được điệp vòng ở đầu câu 4 “Bao túc ma hoàn” đã tạo nên sự nối âm liên hoàn, nhịp nhàng như diễn tả cái vòng quay không dứt của động tác xay ngô – qua đó có thể thấy cô gái thật chăm chỉ, kiên nhẫn, cần mẫn với công việc của chính mình. Đến khi cối xay dừng lại thì “lõ dĩ hồng” – lò đã rực hồng, tức trời đã tối thì mới thấy lò than đỏ rực lên. Nếu hình dung cả bài thơ là một bức tranh thì chính cái chấm lửa đỏ mà người nghệ sĩ tài hoa chấm lên đó đã mang lại thần sắc cho toàn cảnh, dường như nó làm tăng thêm niềm vui

và sức mạnh cho người đang cất bước trên con đường xa. Trong cảnh tù đầy khổ sai, chưa bao giờ Bác thôi lưu tâm đến những người lao động. Không kết thúc bài thơ trong u ám, lạnh lẽo. Bác đã lòng vào đó vẻ đẹp tâm hồn người chiến sĩ cộng sản lồi lạc, rực lên sắc hồng thiết tha tin yêu vào cuộc sống.

- Trong câu thơ cuối, sự vận động của tự nhiên cũng là sự vận động của tư tưởng, hình tượng thơ Hồ Chí Minh, chiều chuyển dần sang tối nhưng bức tranh thơ lại mở ra bằng ánh sáng rực hồng. cùng với sự vận động của thời gian là sự vận động của mạch thơ, tư tưởng của nhà thơ, từ tối đến sáng, từ tàn lụi đến sinh sôi, từ buồn sang vui, từ lạnh lẽo cô đơn sang ấm áp nồng tình người. Bức tranh khắc họa lại thời khắc đầu đêm bên xóm núi cho thấy Bác đã quên cảnh ngộ đau khổ của mình để cảm nhận cuộc sống của nhân dân, vượt lên hoàn cảnh khắc nghiệt để đồng cảm với niềm vui đời thường. Nó nói lên sự quan tâm, tình thương của Bác với những người lao động nghèo.

- Với vẻ đẹp cổ điển và tinh thần hiện đại, bài thơ đã vận động từ hình ảnh chiều u ám, tăm tối đến ánh lửa rực hồng, ấm áp từ nỗi niềm buồn đau đến niềm vui. Nó cho thấy cái nhìn tràn đầy niềm lạc quan yêu đời và tình yêu thương nhân dân của một con người “đại nhân, đại trí, đại dũng”.

### c. Tổng kết

#### \* Giá trị nội dung

Qua bức tranh cảnh vật thấy được những nét đẹp tâm hồn của một nhà thơ chiến sĩ: lòng yêu thiên nhiên, yêu con người, yêu cuộc sống, phong thái ung dung tự chủ và niềm lạc quan, nghị lực kiên cường vượt qua hoàn cảnh khắc nghiệt tăm tối.

**\* Giá trị nghệ thuật**

- Sự kết hợp giữa vẻ đẹp cổ điển và tính hiện đại.
- Từ ngữ cô đọng, hàm súc, vận dụng tinh tế thủ pháp đối lập, phát huy giá trị nghệ thuật của biện pháp điệp liên hoàn.

**II. Luyện đề:**

**1. Đề 1:** Cảm nhận về bài thơ “ Chiều tối” ( Trích " Nhật kí trong tù" - Hồ Chí Minh )

**Dàn ý:**

**a. Mở bài:**

– Không gian và thời gian vào buổi hoàng hôn trong Nhật kí trong tù được miêu tả qua một số bài thơ: Hoàng hôn, Chiều tối, Cảnh chiều hôm, Xế chiều... Nhưng trong những bức tranh có phần âm đạm đó, sinh hoạt của con người, niềm tin yêu lạc quan, vẻ tươi sáng vẫn được thể hiện rõ nét, nhất là trong bài thơ “Chiều tối”.

– Ghi lại bài thơ.

**b. Thân bài:**

\*. Bài thơ mở đầu bằng hình ảnh một ngày sắp hết.

“Chim mỏi về rừng tìm chốn ngủ,”

- Sau một ngày kiếm ăn, chim chiều mỏi mệt, tìm khu rừng cây quen thuộc để ngủ qua đêm.

- Chim mỏi về rừng báo hiệu ngày tàn, nhường chỗ cho bóng đêm. Nhưng người đi đường vẫn chưa được dừng bước, không rõ đi đến đâu, cũng không biết bao giờ có được chốn ngủ như những cánh chim kia. Một nỗi u hoài man mác dâng lên trong lòng người đi: tình cảnh mất tự do giữa đất khách quê người, cảnh vật gợi về âm đạm của một buổi chiều tàn.

\*. Bầu trời buổi chiều tối còn vương lại một chút ánh sáng nhạt mờ, vừa đủ cho nhà thơ nhận ra một chòm mây lẻ loi đang lững lờ trôi:

*“Chòm mây trôi nhẹ giữa tầng không;”*

- Cảnh đẹp như một bức tranh thủy mặc nhưng cũng thật buồn, càng khơi gợi nỗi cô đơn của người đi đường.

- Hơn nữa, đây còn là một người tù phải cất bước dù đã mỏi mệt suốt một ngày dài.

Hai câu thơ tả cảnh nhưng thật gợi tình, như kín đáo giải bày một tâm trạng, một nỗi niềm.

\*. Nhưng giữa cảnh núi rừng mênh mông trùng điệp đang chìm dần vào bóng tối, nổi bật một đốm lửa hồng soi hình bóng của một cô gái lao động:

*“Cô em xóm núi xay ngô tối, Xay hết, lò than đã rực hồng.”*

Bên cạnh con đường miền núi có một xóm nhà nhỏ, cô lẻ thưa thớt. Cảnh thật bình thường, nhưng ngay lúc đó người tù chợt nhìn thấy một hình ảnh gây xúc động mãnh liệt: cô gái nhỏ xay ngô và ánh lửa hồng của lò than. Đó là hình ảnh bình dị về cuộc sống bình thường của người lao động. Sau một ngày làm việc ở ngoài đồng, chắc là rất vất vả, những người nông dân trở về nhà để ăn tối và nghỉ ngơi. Cô gái nhỏ này hẳn là con hoặc em gái trong gia đình, chuẩn bị bữa ăn cho những người sắp trở về.

- Hình ảnh cô gái nhỏ xay ngô và hình ảnh ngọn lửa xuất hiện trong bóng chiều chập choạng thật đơn sơ, giản dị, nhưng cũng thật đẹp, đáng yêu và ấm lòng.

- Nhận ra những chi tiết của bức tranh đó, nhà thơ thực sự cảm động và thông cảm với cuộc sống của người lao động: nghèo, vất vả, nhưng ấm cúng và lạc quan. Đóng lại bài thơ bằng một từ “hồng” đầy sức nặng, nhà thơ như muốn ấp ủ ngọn lửa hồng ấy trong trái tim mình, vui sướng vì ngọn lửa của cuộc sống bình dị luôn sáng ấm.

\*. Bài thơ đã kết hợp một cách hài hòa bút pháp cổ điển và hiện đại.

- Cảnh buổi chiều nơi núi rừng bao trùm cả bầu trời, mặt đất, cả thiên nhiên và con người, chỉ được ghi loáng thoáng vài nét đơn sơ: một cánh chim, một chòm mây, một cô gái bên lò than nơi xóm núi.

- Chỉ đơn sơ vài nét như trong một bài thơ cổ, nhưng ta cảm nhận được cái hồn của cảnh vật, tuy buồn mà vẫn ấm áp, đặc biệt lại có niềm vui bình dị trong bài thơ Chiều tối: nhà ai bên bếp lửa hồng tỏa sáng hình bóng khỏe khoắn của cô gái xay ngô.

### c. Kết bài

– Thiên nhiên và con người được miêu tả trong bài thơ bằng vài nét chấm phá: hình ảnh cô em xóm núi xay ngô trở thành trung tâm bức tranh, đầy lùi nền trời chiều với cánh chim bay mỏi, chòm mây bay chậm.

– Nhưng bài thơ không tả một khung cảnh quạnh hiu mà tả cảnh sống đời thường mang vẻ yên bình, ấm áp.

## 2. Đề 2: Màu sắc cổ điển và tinh thần hiện đại trong bài thơ “Chiều tối” (“Mộ” – Nhật ký trong tù-) của Hồ Chí Minh?

### Dàn ý:

a) Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm. – Tác giả Hồ Chí Minh:

+ Bậc anh hùng cứu quốc của dân tộc Việt Nam.

+ Là nhà văn hoá lớn, nhà thơ lớn. Người đã để lại một di sản văn học phong phú, đa dạng, trong đó có tập thơ Nhật kí trong tù với nhiều bài thơ rất đặc sắc cả về nội dung lẫn nghệ thuật.

– Tác phẩm: Bài thơ là một trong số 134 bài thơ trong tập Nhật kí trong tù, thể hiện sâu sắc phong cách thơ của Hồ Chí Minh: Đó là sự kết hợp hài hoà giữa màu sắc cổ điển và tinh thần hiện đại.

**b) Thân bài:** Cảm nhận về màu sắc cổ điển và tinh thần hiện đại trong bài thơ.

– Màu sắc cổ điển:

+ Đề tài: Bài thơ là bức tranh thiên nhiên và bức tranh cuộc sống của con người lúc chiều tối. Đây là đề tài quen thuộc của thơ ca cổ.

+ Hình ảnh thơ: tác phẩm sử dụng những thi liệu quen thuộc trong thơ ca cổ với ý nghĩa tượng trưng tạo nên tính chất hàm súc cho bài thơ.

. Hình ảnh cánh chim: biểu tượng cho không gian lẫn thời gian, là tín hiệu cho buổi hoàng hôn.

. Hình ảnh chòm mây: biểu tượng cho không gian cao rộng của bầu trời.

\* Hình ảnh đơn giản mà vẽ nên được không gian rừng núi lúc chiều tối âm u, vắng lặng, chứa đựng trong đó bao nỗi niềm của người tù trên đất khách quê người: nỗi cô đơn, niềm khao khát một mái nhà, một tổ ấm. Đó là nghệ thuật lấy cảnh để nói tình.

+ Thể thơ tứ tuyệt, lời ít ý nhiều, để lại nhiều dư ba.

+ Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình: chỉ bằng vài nét chấm phá mà ghi lại linh hồn của tạo vật và gợi được nỗi niềm của nhà thơ.

– Tinh thần hiện đại:

+ Hình ảnh thơ: cánh chim, chòm mây, người con gái xay ngô là những hình ảnh của hiện thực.

. Cánh chim mỗi: chữ “mỗi” thể hiện sự cảm nhận rất sâu cái bên trong của sự vật. Đó là cánh chim bay theo cái nhịp điệu bất tận của cuộc sống: sáng: bay đi kiếm ăn, tối: bay về tìm chốn ngủ. Đó là cánh chim của tự do, của ước mơ sum họp. Đó cũng là niềm khao khát của người tù.

. Chòm mây cô đơn trôi chậm chạp giữa bầu trời là hình ảnh ẩn dụ về người tù đang bị giải đi trên đường xa vắng chưa biết đâu là điểm dừng. Thế nhưng phong thái của người tù vẫn rất ung dung, tự tại, phong thái của một chiến sĩ cách mạng kiên cường, luôn làm chủ hoàn cảnh.

. Hình ảnh người con gái xóm núi xay ngô tối là hình ảnh của con người lao động, hiện lên sinh động, khỏe khoắn, tích cực, là trung tâm của bức tranh “Chiều tối”. Cùng với nhịp quay

của cối xay ngô và sự rực hồng của bếp lửa, hình ảnh này đã xua tan đi bóng tối, giá rét, mang đến cho người tù niềm vui của sự sống, của hơi ấm.

\* Hình ảnh thơ giản dị mà chứa đựng được những tình cảm rất đỗi đời thường và một nghị lực phi thường của người chiến sĩ cách mạng Hồ Chí Minh.

+ Sự vận động của tứ thơ: đi từ bóng tối ra ánh sáng, từ nỗi buồn đến niềm vui. Từ đó thể hiện được tinh thần lạc quan, ý chí kiên cường của Bác.

. Yêu cảnh vật, yêu cuộc sống “nâng niu tất cả, chỉ quên mình”. (Tố Hữu).

. Đồng cảm, chia sẻ với muôn loài, đặc biệt là nỗi vất vả của những con người lao động.

Đó cũng là tình cảm quốc tế vô sản trong sáng mà Bác đã giành cho nhân dân Trung Hoa.

. Giọng thơ khoẻ khoắn biểu hiện một tâm hồn lạc quan, giàu nghị lực.

-> Đó là một tâm hồn nghệ sĩ mà rất chiến sĩ.

**c. Kết bài:** Đánh giá chung:

+ Thông qua bức tranh tả cảnh đã làm toát lên hình tượng nhân vật trữ tình: hình ảnh người tù Hồ Chí Minh với lòng yêu thương rộng lớn, luôn nâng niu, trân trọng mọi sự sống trên đời; ý chí bất khuất, kiên cường, tâm hồn lạc quan luôn hướng về tương lai, ánh sáng.

+ Nội dung ấy được thể hiện bằng một hình thức nghệ thuật vừa đậm đà màu sắc cổ điển, vừa phối hợp tinh thần hiện đại, tạo nên vẻ đẹp đặc sắc cho bài thơ

### **3. Đề 3: Hãy phân tích vẻ đẹp của hình tượng người chiến sĩ cách mạng trong hai bài**

**thơ Chiều tối (Hồ Chí Minh) và Từ ấy (Tố Hữu).**

#### **1. Mở bài: Giới thiệu về hai tác giả, tác phẩm**

– Hồ Chí Minh là lãnh tụ cách mạng vĩ đại, đồng thời cũng là nhà văn, nhà thơ lớn của dân tộc. Trong di sản văn học của Người, thơ ca là mảng sáng tác rất có giá trị, trong đó có thể kể đến tập thơ “Nhật kí trong tù” được sáng tác trong những ngày Người bị giam giữ ở các nhà lao thuộc tỉnh Quảng Tây. Chiều tối (Mộ -1942) là bài thơ được trích từ tập thơ này.

– Tố Hữu là nhà cách mạng, cũng là nhà thơ trữ tình chính trị tiêu biểu nhất của nền thơ ca cách mạng. Sự nghiệp cách mạng của Tố Hữu gắn bó chặt chẽ với sự nghiệp thơ ca của ông. Từ ấy (1938) là bài thơ hay được trích trong tập thơ cùng tên ghi lại thời khắc đặc biệt trong cuộc đời cách mạng và nghệ thuật của Tố Hữu khi nhà thơ được giác ngộ lí tưởng cách mạng, tìm thấy con đường đi cho cuộc đời mình và thơ ca.

– Cả hai bài thơ đều hướng tới khắc họa vẻ đẹp trong tâm hồn và lí tưởng sống cao đẹp của người chiến sĩ cách mạng.

#### **2. Thân bài:**

**a. Vẻ đẹp hình tượng người chiến sĩ cách mạng trong bài thơ Chiều tối (Hồ Chí Minh)**

– Bài thơ ra đời trong hoàn cảnh đặc biệt: khi Hồ Chí Minh sang Trung Quốc tranh thủ sự viện trợ của phe Đồng minh. Khi đến Quảng Tây thì Người bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam. Vì không có chứng cứ khép tội nên chúng không thể đưa ra xét xử. Chúng đã hành hạ Người bằng cách giải đi khắp các nhà lao của tỉnh Quảng Tây trong hơn một năm trời nhằm tiêu diệt ý chí của người chiến sĩ cách mạng. Bài thơ này cũng giống như nhiều các sáng tác khác được viết trên hành trình chuyển lao từ Tĩnh Tây đi Thiên Bảo, vào khoảng bốn tháng sau khi Người bị bắt. Tác phẩm là bức chân dung tự họa của con người Hồ Chí Minh ở thời điểm gian nan thử thách nhất trên con đường cách mạng.

– Đó là người chiến sĩ cách mạng có tâm hồn rộng mở, phóng khoáng, đón nhận vẻ đẹp của cảnh thiên nhiên núi rừng. Bức tranh thiên nhiên cảnh chiều mở ra ở cả chiều cao, chiều rộng của không gian và được vẽ bằng những nét phác họa đơn sơ, với những hình ảnh đậm đà sắc màu cổ điển như cánh chim và chòm mây, có chút buồn vắng, quạnh hiu nhưng vẫn thanh thoát, ấm áp hơi thở sự sống. Bức tranh thiên nhiên đã nói lên nhân vật trữ tình là con người tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên tha thiết vượt lên trên cảnh ngộ tù đày.

– Đó cũng là người chiến sĩ có tâm lòng nhân đạo, bao la, yêu thương, quan tâm chia sẻ với con người lao động, một tâm hồn luôn hướng về sự sống và ánh sáng. Dù vẫn phải tiếp tục chuyển lao trong cảnh trời tối, con người đã quên đi nỗi nhọc nhằn của riêng mình, hướng về cô gái nhỏ lao động nơi xóm núi xay ngô và lò than rực hồng đã đỏ để cảm thông, chia sẻ, ấm áp, vui chung với niềm vui lao động của con người.

– Bút pháp khắc họa chân dung người chiến sĩ cách mạng: là bút pháp gợi tả, những hình ảnh đậm đà màu sắc cổ điển mà vẫn thâm trầm tinh thần hiện đại. Vẻ đẹp của người chiến sĩ cách mạng hiện qua bức tranh cảnh vật thiên nhiên và bức tranh sinh hoạt lao động của con người. Đó là con người ung dung, hoà hợp với thiên nhiên nhưng vẫn luôn trong tư thế làm chủ hoàn cảnh, hướng về con người, sự sống và ánh sáng, chất thi sĩ và chất chiến sĩ hoà quyện làm một.

**b. Hình tượng người chiến sĩ cách mạng trong bài thơ Từ ấy (Tố Hữu)**

– Bài thơ ra đời với một bước ngoặt trong cuộc đời và sự nghiệp nghệ thuật của Tố Hữu. Ngày nhà thơ được kết nạp vào Đảng cộng sản, đứng vào hàng ngũ những người cách mạng chiến đấu vì một lí tưởng chung, ông đã viết bài thơ này. Đặt trong hoàn cảnh sáng tác ấy, bài thơ đã cho thấy tình yêu, niềm say mê với lí tưởng cách mạng và lẽ sống cao đẹp làm nên vẻ đẹp hình tượng người chiến sĩ trong bài thơ.

– Đó là con người có tình yêu, niềm say mê mãnh liệt với lí tưởng cộng sản. Lí tưởng chính là ánh nắng hạ rực lửa, là mặt trời chói sáng, soi rọi giúp cho nhà thơ nhận ra con đường đi đến với chân lí, lẽ phải, công bằng, niềm tin, hi vọng. Lí tưởng còn hồi sinh, chỉ đường, đem đến cảm xúc mới, sức sống mới cho nghệ thuật thơ ca của người chiến sĩ.

– Đó là người chiến sĩ có lẽ sống nhân đạo cao đẹp. Con người ấy từ khi được giác ngộ lí tưởng, ý thức rằng cuộc sống và nghệ thuật thơ ca của mình không thuộc về cá nhân mình nữa mà thuộc về quần chúng cần lao và cuộc đấu tranh chung của dân tộc. Con người đã tự nguyện đem cái “tôi” nhỏ bé của mình gắn kết với cuộc đời để tạo nên sức mạnh đoàn kết,

tranh đấu. Người chiến sĩ cũng ý thức rằng mình sẽ là một thành viên ruột thịt trong đại gia đình cách mạng của những người lao khổ, bị áp bức, chiến đấu vì một lí tưởng cao đẹp.

– Bút pháp khắc họa: được khắc họa qua cách miêu tả trực tiếp bằng những cảm nhận của nhân vật trữ tình khi bắt gặp ánh sáng của lí tưởng hoặc những lời ước nguyện, lời thề quyết tâm chiến đấu vì lí tưởng chung. Bài thơ làm hiện lên chân dung của một cái “tôi” chiến sĩ không cách biệt, trốn tránh cuộc đời như cái “tôi” thơ mới mà trẻ trung, hăm hở, nhiệt huyết, tràn đầy tình yêu, niềm say mê với lí tưởng cộng sản, sống có trách nhiệm với cuộc đời, với nhân dân đau khổ bị áp bức, với cuộc đấu chung của dân tộc.

### **c. Điểm tương đồng và khác biệt ở hình tượng người chiến sĩ trong hai bài thơ ( chỉ ra nguyên nhân của sự khác biệt)**

**c1. Điểm tương đồng:** cả hai bài thơ đều tập trung khắc họa hình tượng người chiến sĩ cách mạng, những người con ưu tú nhất của lịch sử dân tộc có tâm hồn cao đẹp, có lí tưởng sống nhân đạo, chất thi sĩ và chiến sĩ hoà quyện trong tâm hồn, lí tưởng của họ.

#### **c 2. Điểm khác biệt:**

– Ở “Chiều tối” là vẻ đẹp của người chiến sĩ yêu thiên nhiên, gắn bó với cuộc sống, một hồn thơ luôn hướng về sự sống và ánh sáng ở những thời điểm thử thách gay go nhất trên hành trình cách mạng. Vẻ đẹp tâm hồn con người được thể hiện qua bút pháp gợi tả với những hình ảnh đậm màu sắc cổ điển.

– Còn ở “Từ ấy”, đó là người chiến sĩ có tình yêu mãnh liệt với ý tưởng, có lẽ sống cao đẹp, sẵn sàng hi sinh, dâng hiến vì cuộc đấu tranh của dân tộc, giống nòi. Nhân vật trữ tình được khắc họa trực tiếp bằng những hình thơ sôi nổi, trẻ trung, tươi mới.

### **3. Kết bài:**

Khẳng định lại phong cách của hai nhà văn qua hai tác phẩm.